

Ngày 09/03/2018

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Thanh Xuân

2. Ông Trần Thành Đô

Th- ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Sang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lang Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên toà:
Ông Trần Văn Mạnh - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 09/03/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2018/HSST ngày 12 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Mạnh C. Tên gọi khác: Không có. Giới tính: Nam.
Sinh năm 1984.

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn A 1, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12;

- Họ và tên bố: Nguyễn Văn D, sinh năm 1961;

- Họ và tên mẹ: Dương Thị L, sinh năm 1963.

- Gia đình có 02 anh, em, bị cáo là thứ nhất;

- Họ và tên vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1994.

- Bị cáo có 02 con: Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016

- Tiền án, tiền sự: Không có.

- Nhân thân: Bản án số 75/2009/HSPT ngày 08/5/2009 Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt C 24 tháng tù về tội cướp giật tài sản. Cđược đặc xá ngày 30/8/2010.

- Bị cáo bị bắt truy nã, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 02/6/2017, tại phòng 203 Khách sạn Hải Phong ở khu công nghiệp Đình Đồng, xã Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an huyện Tân Yên bắt quả tang Nguyễn Văn M, sinh năm 1993 ở thôn A, xã B, huyện C đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tổ U, sinh năm 1998 ở thôn Đồng Ng, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Quá trình điều tra M khai nguồn gốc ma túy bán cho U là của Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1984 ở thôn A 1, xã B, huyện C.

Căn cứ lời khai của M, ngày 04/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên khám xét khẩn cấp nơi ở của C, thu giữ:

- 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu xanh, bên trong đựng 01 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” và 1/2 viên nén màu hồng đỏ nghi là chất ma túy Methamphetamine;

- 04 túi ni lon màu trắng, một đầu của mỗi túi có rãnh khoá nhựa, viền màu xanh, bên trong mỗi túi đều đựng tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy Methamphetamine do C tự giác lấy ở phía dưới giá nhựa đựng đồ mỹ phẩm tại kệ cửa sổ phòng ngủ của C.

Vật chứng thu giữ được nghi là ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên đã niêm phong, ký hiệu “KX” gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 1117/KL- PC54 ngày 21/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong một phong bì có ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định

- 01 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” và 1/2 (một phần hai) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu xanh, đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng trọng lượng: 0,157 gam.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 04 (bốn) túi ni lon màu trắng một đầu của mỗi túi có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu xanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng trọng lượng: 1,305 gam.

Sau khi khám xét xong, lợi dụng sơ hở Cường đã bỏ trốn. Ngày 18/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên ra Quyết định truy nã đối với C. Hồi 16 giờ 15 phút ngày 21/9/2017, Công an huyện Lạng Giang bắt được Cường tại nhà ở, thu giữ: 01 ví giả da màu nâu, trên mặt ví có chữ “LEATHER”, bên trong có: 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu xanh, bên trong đựng 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ,

trên một mặt của viên nén có chữ WY nghi là ma túy Methamphetamine; 1.810.000đ và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Mạnh C.

Vật chứng thu giữ được nghi là ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang đã niêm phong, ký hiệu “KT”. Cùng ngày 21/9/2017, Công an huyện Lạng Giang đã bàn giao C cùng vật chứng cho Cơ quan điều tra huyện Tân Yên. Ngày 28/9/2017, Cơ quan điều tra huyện Tân Yên ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định vật chứng nghi là ma túy đã niêm phong. Tại Kết luận giám định số 1470/KL- PC54 ngày 29/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong một phong bì thư có ký hiệu “KT” đã được niêm phong gửi giám định: 01 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viên màu xanh là chất ma túy Methamphetamine, có trọng lượng: 0,101gam.

Quá trình điều tra, C không thừa nhận và tài liệu điều tra không có đủ căn cứ xác định số ma túy Nguyễn Văn M bán cho Nguyễn Tố U ngày 02/6/2017 là của C. Ngày 29/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên sơ kết điều tra, chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu, vật chứng liên quan hành vi C tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 04/7/2017 và 21/9/2017 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh C khai nhận: Cường bị nghiện ma túy đá từ năm 2016, ngày 01/7/2017 tại thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam C gặp bạn tên là V, Cường khai không biết V ở đâu, thỉnh thoảng gặp trên tuyến đường chạy xe Hải Phòng, V cho Cường 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viên màu xanh, bên trong đựng 01 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” và 1/2 viên nén màu hồng đỏ là ma túy hồng phiến; 04 túi ni lon màu trắng, một đầu của mỗi túi có rãnh khoá nhựa, viên màu xanh, bên trong mỗi túi đều đựng tinh thể màu trắng là ma túy đá. C đem về nhà cất giấu ở phía dưới giá nhựa đựng đồ mỹ phẩm của vợ để ở kệ cửa sổ phòng ngủ, mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngày 04/7/2017, Công an huyện Tân Yên khám xét khẩn cấp, C đã tự nguyện lấy số ma túy này giao nộp, sau khi lập biên bản xong Công an bảo lên xe về Công an huyện Tân Yên thì C sợ đã bỏ trốn. Ngày 21/9/2017, C gặp một người thanh niên ở thị trấn Vôi, C khai ông biết tên và địa chỉ ở đâu, C hỏi mua 100.000đ ma túy hồng phiến thì người này đồng ý nhận tiền bán cho C 01 viên hồng phiến để trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viên màu xanh, C cất vào ví để sử dụng. Đến 16 giờ 15 phút ngày 21/9/2017, Công an huyện Lạng Giang bắt C tại nhà đã thu giữ toàn bộ số vật chứng trên.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị can C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Ngoài ra, quá trình khám xét nhà C ngày 04/7/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên còn thu giữ của C 01 khẩu súng, 01 kiếm bằng kim loại, 01 con dao bằng kim loại có hai lưỡi và 01 côn nhị khúc bằng gỗ. Ngày 23/11/2017, Cơ quan điều tra huyện Tân Yên đã bàn giao khẩu súng; Công an xã Xương Lâm bàn giao côn nhị khúc, kiếm và dao cho Cơ quan điều tra huyện Lạng Giang để giải quyết. Cơ quan điều tra huyện Lạng Giang đã niêm phong khẩu súng gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 1827/KT- PC54 ngày 30/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Khẩu súng gửi đến giám định là súng tự chế, bắn đạn gém, có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng. Tuy nhiên tại kết luận giám định không thể hiện khẩu súng có phải vũ khí quân dụng hay không và còn sử dụng được hay không. Ngày 29/12/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang đã trưng cầu giám định bổ sung. Tại Kết luận số 17/KL- PC54 ngày 04/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Khẩu súng gửi đến giám định không còn sử dụng để bắn được, không còn tính sát thương, nên không thuộc vũ khí quân dụng. Do hai kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự có sự mâu thuẫn về nội dung, ngày 17/01/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang có Công văn yêu cầu giải thích. Tại Công văn số 121 ngày 22/01/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang đã khẳng định: Khẩu súng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang gửi đến giám định. Khi sử dụng còn bắn được thì có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, khi sử dụng không bắn được thì không còn tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng (BL: 60- 61). Quá trình điều tra C khai nhận súng ở ngã tư Bảo Sơn, huyện Lục Nam đem về chung bày do súng đã bị hỏng, còn lại kiếm, dao và côn là C dùng trong gia đình và treo phong thủy. Ngày 17/01/2018, Công an huyện Lạng Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật. Các vật chứng này cùng vật chứng của vụ án gồm: 02 phong bì thư được dán kín niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định; 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Mạnh C; 01 ví giả da màu nâu; 1.810.000đ là tài sản của C không liên quan hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án để giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 12/KSĐT, ngày 11/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và trình bày: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố: Đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; khoản 2, 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 15 tháng đến 20 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2017, tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Miễn phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì thư được dán kín niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành;

- Trả lại bị cáo: 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Mạnh C; 01 ví giả da màu nâu; 1.810.000đ là tài sản của C không liên quan hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng giữ lại tiền để đảm bảo thi hành án;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu súng, 01 kiếm bằng kim loại, 01 con dao bằng kim loại có hai lưỡi và 01 côn nhị khúc bằng gỗ do không có giá trị.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Điều 5, Điều 23 Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định./.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, tình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Nội dung vụ án: Hồi 09 giờ 40 phút, ngày 04/7/2017, tại nhà của Nguyễn Mạnh C ở thôn A, xã B, huyện C, Công an huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang khám xét khẩn cấp, bắt quả tang C đang có hành vi tàng trữ trái phép 05 gói ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 1,462 gam. Hồi 16 giờ 15 phút, ngày 21/9/2017, Công an huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang bắt truy nã C tại nhà, phát hiện và thu giữ của C 01 viên nén là ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,101 gam. Toàn bộ số ma túy trên C khai mục đích tàng trữ để sử dụng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cũng như vật chứng đã thu hồi, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm xảy ra hành vi phạm tội.

Do đó có đầy đủ cơ sở để khẳng định Nguyễn Mạnh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015) . Bản cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam. Hành vi tàng trữ các chất ma túy của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh 1 số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội. Vì vậy vụ án cần phải được xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[3] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 516 BLHS.

Từ những tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên, HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và chấp hành pháp luật.

Tuy nhiên khi quyết định mức hình phạt, HĐXX căn cứ vào Nghị quyết 41/ QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân Tối cao áp dụng quy định có lợi cho người

phạm tội đối với bị cáo. Qua so sánh giữa khoản 1 Điều 194 BLHS 1999 và điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 thì thấy:

- Đối với quy định về mức hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 là từ 1-5 năm, nhẹ hơn mức 2-7 năm quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS 1999, có lợi cho bị cáo nên HĐXX áp dụng mức hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015.

- Đối với quy định về định lượng chất ma túy: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015, mức khởi điểm của định lượng chất ma túy là 0,1gam, tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm g tiểu mục 3.6 mục 3 phần II Thông tư Liên tịch số 17/ 2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 24/12/2007 thì mức khởi điểm chất ma túy ở thể rắn từ 1 gam, Ngày 21/09/2017 bị cáo C tàng trữ 01 viên nén là ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,101 gam. Do đó HĐXX căn cứ vào định lượng chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS 1999 để quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại địa phương thì Nguyễn Mạnh C không có tài sản, C đang sinh sống trên nhà đất của bố mẹ. Hiện nay C nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có khoản thu nhập nào khác nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy bị công an thu giữ vào ngày 04/7/2017 bị cáo khai ngày 01/07/2017 tại thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam bị cáo được một người bạn tên là V, Cg khai không biết V đang ở đâu chỉ thỉnh thoảng gặp trên tuyến đường chạy xe Hải Phòng cho và số ma túy bị công an thu giữ vào ngày 21/09/2017 C khai mua của một người đàn ông không quen biết tại thị trấn Vôi, C không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Ngoài ra, quá trình khám xét nhà C ngày 04/7/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên còn thu giữ của C 01 khẩu súng, 01 kiếm bằng kim loại, 01 con dao bằng kim loại có hai lưỡi và 01 côn nhị khúc bằng gỗ. Ngày 23/11/2017, Cơ quan điều tra huyện Tân Yên đã bàn giao khẩu súng; Công an xã Xương Lâm bàn giao côn nhị khúc, kiếm và dao cho Cơ quan điều tra huyện Lạng Giang để giải quyết. Cơ quan điều tra huyện Lạng Giang đã niêm phong khẩu súng gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 1827/KT- PC54 ngày 30/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Khẩu súng gửi đến giám định là súng tự chế, bắn đạn gém, có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng. Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang đã trưng cầu giám định bổ sung. Tại Kết luận số 17/KL- PC54 ngày 04/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Khẩu súng gửi đến giám định không còn sử dụng để bắn được, không còn tính sát thương, nên không thuộc vũ khí quân dụng. Do hai kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự có sự mâu thuẫn về nội dung, ngày 17/01/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang có Công văn yêu cầu giải thích. Tại Công văn số 121 ngày 22/01/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang đã khẳng định:

Khẩu súng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang gửi đến giám định. Khi sử dụng còn bắn được thì có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, khi sử dụng không bắn được thì không còn tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng. Quá trình điều tra C khai nhất súng ở ngã tư Bảo Sơn, huyện Lục Nam đem về trưng bày do súng đã bị hỏng, còn lại kiếm, dao và côn là C dùng trong gia đình và treo phong thủy. Ngày 17/01/2018, Công an huyện Lạng Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4]. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (một) phong bì thư được niêm phong dán kín trong đó:

Trong một phong bì có ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định có 01 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” và 1/2 (một phần hai) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viên màu xanh, đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng trọng lượng: 0,157 gam và tinh thể màu trắng đựng trong 04 (bốn) túi ni lon màu trắng một đầu của mỗi túi có rãnh khoá bằng nhựa, viên màu xanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng trọng lượng: 1,305 gam.

Trong một phong bì thư có ký hiệu “KT” đã được niêm phong gửi giám định: 01 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viên màu xanh là chất ma túy Methamphetamine, có trọng lượng: 0,101 gam.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kiếm bằng kim loại, chuôi gỗ sơn màu đen dài 22,5cm, phần lưỡi kiếm bằng kim loại màu trắng dài 75cm; 01 con dao bằng kim loại lưỡi sắc một đầu nhọn dài 23cm được hàn vào một thanh kim loại dạng ống trụ tròn đường kính 2,5cm, chiều dài 76cm; 01 cây côn gỗ quấn băng dính màu đen, chiều dài mỗi khúc côn là 25,5cm, hai khúc côn nối với nhau bằng sợi dây dù màu đen; 01 khẩu súng được dán kín niêm phong trong thùng các tông bằng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Nguyễn Văn T.

Trả lại cho bị cáo: 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Mạnh C, 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Mạnh C; 01 ví da màu nâu, trên bề mặt ví có chữ LEATHER không liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo số tiền 1.810.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Về các lễ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; khoản 2, 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 331; Điều 333 BLTTHS.

- Xử phạt: Nguyễn Mạnh C 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt truy nã, tạm giữ, tạm giam 21/09/2017.

[2]. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

[2.1]. - Tịch thu tiêu hủy 02 (một) phong bì thư được niêm phong dán kín trong đó:

Trong một phong bì có ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định có 01 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” và 1/2 (một phần hai) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viên màu xanh, đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng trọng lượng: 0,157 gam và tinh thể màu trắng đựng trong 04 (bốn) túi ni lon màu trắng một đầu của mỗi túi có rãnh khoá bằng nhựa, viên màu xanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng trọng lượng: 1,305 gam.

Trong một phong bì thư có ký hiệu “KT” đã được niêm phong gửi giám định: 01 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viên màu xanh là chất ma túy Methamphetamine, có trọng lượng: 0,101gam.

[2.2]. Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kiếm bằng kim loại, chuôi gỗ sơn màu đen dài 22,5cm, phần lưỡi kiếm bằng kim loại màu trắng dài 75cm; 01 con dao bằng kim loại lưỡi sắc một đầu nhọn dài 23cm được hàn vào một thanh kim loại dạng ống trụ tròn đường kính 2,5cm, chiều dài 76cm; 01 cây côn gỗ quấn băng dính màu đen, chiều dài mỗi khúc côn là 25,5cm, hai khúc côn nối với nhau bằng sợi dây dù màu đen; 01 khẩu súng được dán kín niêm phong trong thùng các tông bằng dầu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Nguyễn Văn T.

[2.3]. Trả lại cho bị cáo: 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Mạnh C, 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Mạnh C; 01 ví da màu nâu, trên bề mặt ví có chữ LEATHER.

[2.4]. Trả lại cho bị cáo số tiền 1.810.000đồng không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Mạnh C phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử sơ thẩm công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện Lạng Giang.
- Công an huyện Lạng Giang.
- Thi hành án Lạng Giang.
- Bị cáo.
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Hà

